

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *2880* /QĐ-BQP

Hà Nội, ngày *21* tháng *7* năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bãi bỏ thủ tục hành chính về lĩnh vực kiểm định kỹ thuật máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Kỹ thuật tại Tờ trình số 3369 /TTr-TCKT ngày 09 tháng 6 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 10 thủ tục hành chính mới ban hành và bãi bỏ 10 thủ tục hành chính về kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ nhiệm Tổng cục Kỹ thuật, Chánh Văn phòng Bộ Quốc phòng, Chỉ huy các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Bộ trưởng;
- Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;
- Tổng TMT - Thứ trưởng BQP;
- Các đồng chí Thứ trưởng BQP;
- Cục Kiểm soát TTHC/VPCP;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- Tổng cục Kỹ thuật;
- Vụ Pháp chế, Công TTĐT BQP;
- Lưu: VT, CCHC; T89

BỘ TRƯỞNG


Đại tướng Ngô Xuân Lịch

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ VÊ KIỂM ĐỊNH
KỸ THUẬT AN TOÀN MÁY, THIẾT BỊ, VẬT TƯ CÓ YÊU CẦU
NGHIÊM NGẶT VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG TRONG BỘ QUỐC PHÒNG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~2280/QĐ-BQP~~ ngày 21 tháng 7 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

Phần 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG			
1	Thủ tục đăng ký các đối tượng kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
2	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
3	Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với trường hợp hết thời hạn quy định trong Giấy chứng nhận	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
4	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, hỏng	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
5	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với trường hợp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
6	Thủ tục cấp chứng chỉ kiểm định viên	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
7	Thủ tục cấp lại chứng chỉ kiểm định viên trong trường hợp chứng chỉ kiểm định viên hết hạn	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
8	Thủ tục cấp lại chứng chỉ kiểm định viên trong trường hợp bổ sung, sửa đổi nội dung chứng chỉ kiểm định viên	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
9	Thủ tục cấp lại chứng chỉ kiểm định viên trong trường hợp chứng chỉ kiểm định viên bị mất hoặc hỏng	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
10	Thủ tục cấp lại chứng chỉ kiểm định viên sau khi chứng chỉ kiểm định viên bị thu hồi	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

1	Thủ tục đăng ký các đối tượng kiểm định kỹ thuật an toàn lao động B-BQP-275346-TT	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
2	Thủ tục cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động B-BQP-275358-TT	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
3	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động khi hết thời hạn quy định trong giấy chứng nhận đủ điều kiện kiểm định kỹ thuật an toàn B-BQP-275361-TT	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
4	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động do giấy chứng nhận đủ điều kiện kiểm định kỹ thuật an toàn mất, rách, nát B-BQP-275363-TT	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
5	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động khi thay đổi nội dung trong giấy chứng nhận đủ điều kiện kiểm định kỹ thuật an toàn B-BQP275367-TT	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
6	Thủ tục cấp mới chứng chỉ kiểm định viên kỹ thuật an toàn lao động B-BQP-275369-TT	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
7	Thủ tục cấp lại chứng chỉ kiểm định viên kỹ thuật an toàn lao động khi hết thời hạn quy định trong chứng chỉ kiểm định viên B-BQP-275373-TT	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
8	Thủ tục cấp lại chứng chỉ kiểm định viên kỹ thuật an toàn lao động khi bổ sung phạm vi kiểm định trong chứng chỉ kiểm định viên B-BQP-275374-TT	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
9	Thủ tục cấp lại chứng chỉ kiểm định viên kỹ thuật an toàn lao động do chứng chỉ kiểm định viên bị thu hồi B-BQP-275375-TT	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội
10	Thủ tục cấp lại chứng chỉ kiểm định viên kỹ thuật an toàn lao động khi bị mất hoặc rách, nát chứng chỉ kiểm định viên B-BQP-275408-TT	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội

Phần 2
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VỀ LĨNH VỰC KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ QUỐC PHÒNG

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG

1. Thủ tục đăng ký các đối tượng kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Giấy chứng nhận kết quả kiểm định, cơ quan, đơn vị sử dụng đối tượng kiểm định hoặc cơ quan, đơn vị được uỷ quyền phải lập hồ sơ đăng ký đối tượng kiểm định gửi đến Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội;

- Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội thẩm định, vào Sổ đăng ký và cấp Giấy chứng nhận đăng ký, chuyển đủ hồ sơ đăng ký cho đơn vị, cá nhân sử dụng đối tượng kiểm định;

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 2 ngày làm việc Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội phải có văn bản thông báo cho đơn vị, cá nhân sử dụng đối tượng kiểm định để hoàn thiện hồ sơ.

Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hoặc qua quân bưu đến Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội.

Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai đăng ký đối tượng kiểm định;
- Lý lịch đối tượng kiểm định;
- Phiếu kết quả kiểm định.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội.

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn quân đội.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đăng ký.

Lệ phí: Không.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ khai đăng ký đối tượng kiểm định theo quy định tại Mẫu 5 Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Đối tượng kiểm định sau khi kiểm định kỹ thuật an toàn lao động lần đầu đạt yêu cầu, trước khi đưa vào sử dụng phải thực hiện đăng ký đối với Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội và chỉ thực hiện một lần đối với mỗi đối tượng.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

- Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định công tác kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong Quân đội.

2. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

Trình tự thực hiện:

- Đơn vị, tổ chức có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận lập hồ sơ gửi về Tổng cục Kỹ thuật;

- Tổng cục Kỹ thuật có trách nhiệm thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; trường hợp không cấp thì phải thông báo bằng văn bản hợp lệ và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hoặc qua quân bưu.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập đối với đơn vị sự nghiệp;

- Danh mục thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định;

- Danh mục tài liệu kỹ thuật;

- Tài liệu về kiểm định viên bao gồm:

+ Bản sao Chứng chỉ kiểm định viên;

+ Bản sao hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động.

- Tài liệu về người phụ trách kỹ thuật hoạt động kiểm định bao gồm:

+ Bản sao bằng đại học;

+ Văn bản chứng minh kinh nghiệm kiểm định.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Tổng cục Kỹ thuật.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội.
- Cơ quan phối hợp: Không.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

Lệ phí: Theo quy định của Bộ Tài chính.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo quy định tại Mẫu 7 Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;
- Danh mục thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo quy định tại Mẫu 8 Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;
- Danh mục tài liệu kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình kiểm định tương ứng với các đối tượng kiểm định theo quy định tại Mẫu 9 Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Tổ chức là đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Được thành lập theo quy định của pháp luật, được phép cung ứng dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động;

+ Bảo đảm thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định cho từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định, theo yêu cầu tại quy trình kiểm định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động;

+ Có đủ tài liệu kỹ thuật về từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định theo quy trình kiểm định;

+ Có ít nhất 02 kiểm định viên làm việc theo hợp đồng từ 12 tháng trở lên thuộc tổ chức để thực hiện kiểm định đối với mỗi đối tượng thuộc phạm vi đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định;

+ Người phụ trách kỹ thuật hoạt động kiểm định của tổ chức phải tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật và đã trực tiếp thực hiện việc kiểm định kỹ thuật an toàn lao động tối thiểu 03 năm.

- Những người làm việc tại các đơn vị, tổ chức đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động trong Quân đội phải là người có lý lịch rõ ràng, đủ sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng và sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ khi tổ chức phân công;

- Đơn vị từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên xác định thời gian công tác cho kiểm định viên.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

- Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định công tác kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong Quân đội.

3. Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với trường hợp hết thời hạn quy định trong Giấy chứng nhận

Trình tự thực hiện:

- Ít nhất 30 ngày trước khi hết thời hạn trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, đơn vị, tổ chức có nhu cầu gia hạn Giấy chứng nhận lập bộ hồ sơ gửi về Tổng cục Kỹ thuật;

- Tổng cục Kỹ thuật có trách nhiệm thẩm định và gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; trường hợp không gia hạn thì phải thông báo bằng văn bản hợp lệ và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hoặc qua quân bưu.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận;
- Giấy chứng nhận đã được cấp;
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập đối với đơn vị sự nghiệp;
- Danh mục thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định;
- Danh mục tài liệu kỹ thuật;
- Tài liệu về kiểm định viên bao gồm:
 - + Bản sao Chứng chỉ kiểm định viên;
 - + Bản sao hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động.

- Tài liệu về người phụ trách kỹ thuật hoạt động kiểm định bao gồm:
- + Bản sao bằng đại học;
- + Văn bản chứng minh kinh nghiệm kiểm định.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Tổng cục Kỹ thuật.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội.
- Cơ quan phối hợp: Không.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

Lệ phí: Theo quy định của Bộ Tài chính.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Công văn đề nghị gia hạn theo quy định tại Mẫu 11 Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Tổ chức là đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:
 - + Được thành lập theo quy định của pháp luật, được phép cung ứng dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động;
 - + Bảo đảm thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định cho từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định, theo yêu cầu tại quy trình kiểm định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động;
 - + Có đủ tài liệu kỹ thuật về từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định theo quy trình kiểm định;
 - + Có ít nhất 02 kiểm định viên làm việc theo hợp đồng từ 12 tháng trở lên thuộc tổ chức để thực hiện kiểm định đối với mỗi đối tượng thuộc phạm vi đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định;
 - + Người phụ trách kỹ thuật hoạt động kiểm định của tổ chức phải tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật và đã trực tiếp thực hiện việc kiểm định kỹ thuật an toàn lao động tối thiểu 03 năm.

- Những người làm việc tại các đơn vị, tổ chức đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động trong Quân đội phải là người có lý lịch rõ ràng, đủ sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng và sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ khi tổ chức phân công;

- Đơn vị từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên xác định thời gian công tác cho kiểm định viên.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

- Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định công tác kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong Quân đội.

4. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, hỏng

Trình tự thực hiện:

- Trong trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động bị mất, hỏng, đơn vị kiểm định lập hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận gửi về Tổng cục Kỹ thuật;

- Tổng cục Kỹ thuật có trách nhiệm thẩm định và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; trường hợp không cấp lại thì phải thông báo bằng văn bản hợp lệ và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hoặc qua quân bưu.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận;

- Giấy chứng nhận đã được cấp trong trường hợp bị hỏng.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Tổng cục Kỹ thuật.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội.

- Cơ quan phối hợp: Không.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

Lệ phí: Theo quy định của Bộ Tài chính.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu đề nghị cấp lại thực hiện theo quy định tại Mẫu 11 Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Tổ chức là đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Được thành lập theo quy định của pháp luật, được phép cung ứng dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động;

+ Bảo đảm thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định cho từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định, theo yêu cầu tại quy trình kiểm định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động;

+ Có đủ tài liệu kỹ thuật về từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định theo quy trình kiểm định;

+ Có ít nhất 02 kiểm định viên làm việc theo hợp đồng từ 12 tháng trở lên thuộc tổ chức để thực hiện kiểm định đối với mỗi đối tượng thuộc phạm vi đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định;

+ Người phụ trách kỹ thuật hoạt động kiểm định của tổ chức phải tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật và đã trực tiếp thực hiện việc kiểm định kỹ thuật an toàn lao động tối thiểu 03 năm.

- Những người làm việc tại các đơn vị, tổ chức đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động trong Quân đội phải là người có lý lịch rõ ràng, đủ sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng và sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ khi tổ chức phân công;

- Đơn vị từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên xác định thời gian công tác cho kiểm định viên.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

- Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định công tác kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong Quân đội.

5. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với trường hợp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận

Trình tự thực hiện:

- Trong trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cần được bổ sung, sửa đổi, đơn vị kiểm định lập hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận gửi về Tổng cục Kỹ thuật;

- Tổng cục Kỹ thuật có trách nhiệm thẩm định và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; trường hợp không cấp lại thì phải thông báo bằng văn bản hợp lệ và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hoặc qua quân bưu.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận;

- Giấy chứng nhận đã được cấp;

- Tài liệu chứng minh thay đổi về điều kiện cấp Giấy chứng nhận.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Tổng cục Kỹ thuật.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội.

- Cơ quan phối hợp: Không.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

Lệ phí: Theo quy định của Bộ Tài chính.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu đề nghị cấp lại thực hiện theo quy định tại Mẫu 11 Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Tổ chức là đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Được thành lập theo quy định của pháp luật, được phép cung ứng dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động;

+ Bảo đảm thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định cho từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định, theo yêu cầu tại quy trình kiểm định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động;

+ Có đủ tài liệu kỹ thuật về từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định theo quy trình kiểm định;

+ Có ít nhất 02 kiểm định viên làm việc theo hợp đồng từ 12 tháng trở lên thuộc tổ chức để thực hiện kiểm định đối với mỗi đối tượng thuộc phạm vi đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định;

+ Người phụ trách kỹ thuật hoạt động kiểm định của tổ chức phải tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật và đã trực tiếp thực hiện việc kiểm định kỹ thuật an toàn lao động tối thiểu 03 năm.

- Những người làm việc tại các đơn vị, tổ chức đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động trong Quân đội phải là người có lý lịch rõ ràng, đủ sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng và sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ khi tổ chức phân công;

- Đơn vị từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên xác định thời gian công tác cho kiểm định viên.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

- Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định công tác kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong Quân đội.

6. Thủ tục cấp chứng chỉ kiểm định viên

Trình tự thực hiện:

- Cá nhân có nhu cầu cấp chứng chỉ kiểm định viên lập bộ hồ sơ gửi về Tổng cục Kỹ thuật;

- Tổng cục Kỹ thuật có trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý và cấp chứng chỉ kiểm định viên; trường hợp hồ sơ không hợp lệ trong thời hạn 03 ngày làm việc Tổng cục Kỹ thuật có trách nhiệm phải thông báo bằng văn bản hợp lệ và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hoặc qua quân bưu.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ kiểm định viên;

- Bản sao văn bằng tốt nghiệp đại học của người đề nghị cấp chứng chỉ có chứng thực hoặc xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Tài liệu chứng minh tiêu chuẩn của người đề nghị cấp chứng chỉ kiểm định viên;

- Giấy chứng nhận sức khỏe trong khoảng thời gian 06 tháng, kể từ ngày đề nghị;

- Bản sao chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân;

- 02 ảnh màu cỡ 3×4 của người đề nghị cấp chứng chỉ chụp trong khoảng thời gian 06 tháng, kể từ ngày đề nghị.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Tổng cục Kỹ thuật.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội.

- Cơ quan phối hợp: Không.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ kiểm định viên.

Lệ phí: Không.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Công văn đề nghị cấp chứng chỉ kiểm định viên của đơn vị theo quy định tại Mẫu 14 Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Có trình độ đại học trở lên, thuộc chuyên ngành kỹ thuật phù hợp với đối tượng kiểm định;

- Có đủ sức khỏe đáp ứng yêu cầu công việc;

- Có ít nhất 02 năm làm kỹ thuật kiểm định hoặc làm công việc thiết kế, sản xuất, lắp đặt, sửa chữa, vận hành, bảo trì về đối tượng kiểm định;

- Đã hoàn thành khóa huấn luyện và sát hạch đạt yêu cầu về nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động với đối tượng kiểm định hoặc có thời gian thực hiện kiểm định đối tượng kiểm định trên 10 năm tính đến thời điểm Nghị định này có hiệu lực;

- Kiểm định viên trong Quân đội là người có lý lịch rõ ràng, đủ sức khỏe hoạt động trong môi trường quân đội, phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng và sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ khi tổ chức phân công;

- Đơn vị từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên xác định thời gian công tác cho kiểm định viên.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

- Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định công tác kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong Quân đội.

7. Thủ tục cấp lại chứng chỉ kiểm định viên trong trường hợp chứng chỉ kiểm định viên hết hạn

Trình tự thực hiện:

- Trường hợp Chứng chỉ kiểm định viên hết hạn, trước khi hết hạn ghi trong chứng chỉ 90 ngày, cá nhân có nhu cầu cấp lại chứng chỉ kiểm định viên lập hồ sơ gửi về Tổng cục Kỹ thuật;

- Tổng cục Kỹ thuật có trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý và cấp chứng chỉ kiểm định viên; trường hợp hồ sơ không hợp lệ trong thời hạn 03 ngày làm việc Tổng cục Kỹ thuật có trách nhiệm phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hoặc qua quân bưu.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên;
- Bản gốc chứng chỉ đã được cấp;
- Kết quả sát hạch trước khi cấp lại;
- Giấy chứng nhận sức khỏe trong khoảng thời gian 06 tháng, kể từ ngày đề nghị.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Tổng cục Kỹ thuật.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội.

- Cơ quan phối hợp: Không.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ kiểm định viên.

Lệ phí: Không.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Công văn đề nghị cấp chứng chỉ kiểm định viên của đơn vị theo quy định tại Mẫu 14 Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Có trình độ đại học trở lên, thuộc chuyên ngành kỹ thuật phù hợp với đối tượng kiểm định;

- Có đủ sức khỏe đáp ứng yêu cầu công việc;

- Có ít nhất 02 năm làm kỹ thuật kiểm định hoặc làm công việc thiết kế, sản xuất, lắp đặt, sửa chữa, vận hành, bảo trì về đối tượng kiểm định;

- Đã hoàn thành khóa huấn luyện và sát hạch đạt yêu cầu về nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động với đối tượng kiểm định hoặc có thời gian thực hiện kiểm định đối tượng kiểm định trên 10 năm tính đến thời điểm Nghị định này có hiệu lực;

- Kiểm định viên trong Quân đội là người có lý lịch rõ ràng, đủ sức khỏe hoạt động trong môi trường quân đội, phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng và sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ khi tổ chức phân công;

- Đơn vị từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên xác định thời gian công tác cho kiểm định viên.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

- Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định công tác kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong Quân đội.

8. Thủ tục cấp lại chứng chỉ kiểm định viên trong trường hợp bổ sung, sửa đổi nội dung chứng chỉ kiểm định viên

Trình tự thực hiện:

- Trường hợp cần bổ sung, sửa đổi nội dung Chứng chỉ kiểm định viên, cá nhân có nhu cầu cấp lại chứng chỉ kiểm định viên lập hồ sơ gửi về Tổng cục Kỹ thuật;

- Tổng cục Kỹ thuật có trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý và cấp chứng chỉ kiểm định viên; trường hợp hồ sơ không hợp lệ trong thời hạn 03 ngày làm việc Tổng cục Kỹ thuật có trách nhiệm phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hoặc qua quân bưu.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên;
- Bản gốc chứng chỉ đã được cấp;
- Tài liệu chứng minh sự phù hợp của yêu cầu bổ sung, sửa đổi;
- 02 ảnh màu cỡ 3x4 của người đề nghị cấp lại chứng chỉ chụp trong khoảng thời gian 6 tháng, kể từ ngày đề nghị.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Tổng cục Kỹ thuật.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội.
- Cơ quan phối hợp: Không.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ kiểm định viên.

Lệ phí: Không.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Công văn đề nghị cấp chứng chỉ kiểm định viên của đơn vị theo quy định tại Mẫu 14 Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Có trình độ đại học trở lên, thuộc chuyên ngành kỹ thuật phù hợp với đối tượng kiểm định;
- Có đủ sức khỏe đáp ứng yêu cầu công việc;
- Có ít nhất 02 năm làm kỹ thuật kiểm định hoặc làm công việc thiết kế, sản xuất, lắp đặt, sửa chữa, vận hành, bảo trì về đối tượng kiểm định;
- Đã hoàn thành khóa huấn luyện và sát hạch đạt yêu cầu về nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động với đối tượng kiểm định hoặc có thời gian thực hiện kiểm định đối tượng kiểm định trên 10 năm tính đến thời điểm Nghị định này có hiệu lực;

- Kiểm định viên trong Quân đội là người có lý lịch rõ ràng, đủ sức khỏe hoạt động trong môi trường quân đội, phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng và sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ khi tổ chức phân công;

- Đơn vị từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên xác định thời gian công tác cho kiểm định viên.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

- Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định công tác kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong Quân đội.

9. Thủ tục cấp lại chứng chỉ kiểm định viên trong trường hợp chứng chỉ kiểm định viên bị mất hoặc hỏng

Trình tự thực hiện:

- Trường hợp Chứng chỉ kiểm định viên bị mất hoặc hỏng, cá nhân có nhu cầu cấp lại chứng chỉ kiểm định viên lập hồ sơ gửi về Tổng cục Kỹ thuật;

- Tổng cục Kỹ thuật có trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý và cấp chứng chỉ kiểm định viên; trường hợp hồ sơ không hợp lệ trong thời hạn 03 ngày làm việc Tổng cục Kỹ thuật có trách nhiệm phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hoặc qua quân bưu.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên;

- Bản sao chứng chỉ kiểm định viên (nếu có) hoặc số hiệu kiểm định viên đã được cấp (trường hợp mất);

- 02 ảnh màu cỡ 3x4 của người đề nghị cấp lại chứng chỉ chụp trong khoảng thời gian 06 tháng, kể từ ngày đề nghị.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Tổng cục Kỹ thuật.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội.

- Cơ quan phối hợp: Không.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ kiểm định viên.

Lệ phí: Không.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Công văn đề nghị cấp chứng chỉ kiểm định viên của đơn vị theo quy định tại Mẫu 14 Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Có trình độ đại học trở lên, thuộc chuyên ngành kỹ thuật phù hợp với đối tượng kiểm định;

- Có đủ sức khỏe đáp ứng yêu cầu công việc;

- Có ít nhất 02 năm làm kỹ thuật kiểm định hoặc làm công việc thiết kế, sản xuất, lắp đặt, sửa chữa, vận hành, bảo trì về đối tượng kiểm định;

- Đã hoàn thành khóa huấn luyện và sát hạch đạt yêu cầu về nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động với đối tượng kiểm định hoặc có thời gian thực hiện kiểm định đối tượng kiểm định trên 10 năm tính đến thời điểm Nghị định này có hiệu lực;

- Kiểm định viên trong Quân đội là người có lý lịch rõ ràng, đủ sức khỏe hoạt động trong môi trường quân đội, phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng và sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ khi tổ chức phân công;

- Đơn vị từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên xác định thời gian công tác cho kiểm định viên.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

- Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định công tác kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong Quân đội.

10. Thủ tục cấp lại chứng chỉ kiểm định viên sau khi chứng chỉ kiểm định viên bị thu hồi

Trình tự thực hiện:

1. Đơn vị kiểm định có nhu cầu cấp lại chứng chỉ kiểm định viên cho các cá nhân thuộc đơn vị gửi hồ sơ về Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội (Chứng chỉ kiểm định viên chỉ được xem xét cấp lại sau thời hạn ít nhất 06 tháng, kể từ ngày bị thu hồi).

2. Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội thẩm định, cấp chứng chỉ kiểm định viên kỹ thuật an toàn lao động; đối với hồ sơ gửi cùng với hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động của đơn vị, chứng chỉ kiểm định viên sẽ được cấp cùng với giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định.

Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hoặc qua đường quân bưu.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên;
- Báo cáo việc thực hiện các yêu cầu, kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền về khắc phục sai phạm;
- Văn bản chứng minh đã hoàn thành khóa huấn luyện và sát hạch đạt yêu cầu về nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động với đối tượng kiểm định tổ chức sau thời điểm quyết định thu hồi chứng chỉ có hiệu lực đối với trường hợp sau:

- + Không làm việc tại bất kỳ tổ chức kiểm định nào từ 12 tháng trở lên;
- + Thực hiện kiểm định không đúng quy trình kiểm định.
- 02 ảnh màu cỡ 3x4 của người đề nghị cấp lại chứng chỉ chụp trong khoảng thời gian 06 tháng, kể từ ngày đề nghị.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Tổng cục Kỹ thuật.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan An toàn, bảo hộ lao động quân đội.
- Cơ quan phối hợp: Không.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ kiểm định viên.

Lệ phí: Không.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Công văn đề nghị cấp chứng chỉ kiểm định viên của đơn vị theo quy định tại Mẫu 14 Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Có trình độ đại học trở lên, thuộc chuyên ngành kỹ thuật phù hợp với đối tượng kiểm định;

- Có đủ sức khỏe đáp ứng yêu cầu công việc;
- Có ít nhất 02 năm làm kỹ thuật kiểm định hoặc làm công việc thiết kế, sản xuất, lắp đặt, sửa chữa, vận hành, bảo trì về đối tượng kiểm định;
- Đã hoàn thành khóa huấn luyện và sát hạch đạt yêu cầu về nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động với đối tượng kiểm định hoặc có thời gian thực hiện kiểm định đối tượng kiểm định trên 10 năm tính đến thời điểm Nghị định này có hiệu lực;
- Kiểm định viên trong Quân đội là người có lý lịch rõ ràng, đủ sức khỏe hoạt động trong môi trường quân đội, phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng và sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ khi tổ chức phân công;
- Đơn vị từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên xác định thời gian công tác cho kiểm định viên.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;
- Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định công tác kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong Quân đội.

Mẫu 5. Tờ khai đăng ký máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động

.....(1)*

.....(2)*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

TỜ KHAI

Đăng ký máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động

Kính gửi:(3)*

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ Quốc phòng quy định công tác kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong Bộ Quốc phòng;

Đơn vị(2)* .. đề nghị được đăng ký các đối tượng có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động như sau:

TT	Quy cách kỹ thuật	Mã hiệu	Nơi chế tạo	Nơi lắp đặt	Đặc tính kỹ thuật cơ bản				Mục đích sử dụng
	Tên đối tượng				A	B	C	D	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)

Trưởng ban (Trợ lý) An toàn lao động

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: Tờ khai dùng cho đơn vị cơ sở và các đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng:

(1)* Tên đơn vị quản lý cấp trên;

(2)* Tên đơn vị, đầu mối khai đăng ký;

(3)* Tên đơn vị đăng ký;

(2) Tên đối tượng, nước sản xuất, năm sản xuất;

(4) Đơn vị chế tạo, địa chỉ đơn vị chế tạo;

(5) Đơn vị lắp đặt (sử dụng thiết bị), địa chỉ đơn vị lắp đặt.

* Đặc tính kỹ thuật cơ bản (6), (7), (8), (9) ghi các thông số sau:

- Đối với thiết bị áp lực, A: Áp suất (bar, 1 bar = 1,02 KG/cm²); B: Dung tích (l); C: Năng suất (kg/h, kcal/h);

- Đối với thiết bị nâng, A: Trọng tải (T); B: Khẩu độ (m); C: Vận tốc (m/min);

- Đối với thang máy, A: Trọng tải (kg); B: Số tầng dừng; C: Vận tốc (m/min).

- Đối với các thiết bị đặc thù quân sự, ghi các thông số yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn đặc trưng;

* Nếu đăng ký lại cần ghi dòng chữ “Đăng ký lại” dưới dòng “Tờ khai đăng ký”.

Mẫu 7. Đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....(2).....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

**ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG
KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG**

Kính gửi:.....(3).....

1. Tên đơn vị:.....

2. Địa chỉ liên lạc:.....

Điện thoại:Fax: E-mail:.....

3. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép đầu tư số Cơ quan cấp:..... cấp ngày..... tại.....

4. Người đại diện theo pháp luật:

Họ tên: Giới tính:

Chức vụ:

Quốc tịch Sinh ngày:

Số CM..... Cấp ngày tại

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Điện thoại: E-mail:

5. Sau khi nghiên cứu quy định tại Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định công tác kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong Bộ Quốc phòng, chúng tôi nhận thấy có đủ các điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các đối tượng kiểm định trong phạm vi sau đây:

STT	Tên đối tượng kiểm định (Theo danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động hiện hành trong Bộ Quốc phòng)	Giới hạn đặc tính kỹ thuật (Giới hạn đặc tính kỹ thuật máy, thiết bị, vật tư mà đơn vị có thể thực hiện)
1		
2		

Đề nghị Tổng cục Kỹ thuật xem xét và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho ... (2)... theo phạm vi nêu trên.

6. Tài liệu gửi kèm theo gồm có:

-

.....
7.(2)..... xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đề nghị này và các hồ sơ, tài liệu kèm theo;
- Thực hiện đúng các quy định về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và các quy định khác của pháp luật có liên quan./.

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên đơn vị quản lý cấp trên;
- (2) Tên đơn vị kiểm định;
- (3) tên Cơ quan quản lý Công tác an toàn, bảo hộ lao động trong Bộ Quốc phòng.

Mẫu 8. Danh mục phương tiện phục vụ công tác kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....(2).....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

**DANH MỤC
PHƯƠNG TIỆN PHỤC VỤ CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CỦA ...(2)..**

TT	Tên phương tiện	Thông số kỹ thuật	Tình trạng hiệu chuẩn/ Kiểm định	Thời hạn hiệu chuẩn	Mã số chế tạo thiết bị	Tình trạng thiết bị
1						
2						
3						
.						
.						

Đại diện đơn vị

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

*** Ghi chú:**

- (1) Tên đơn vị quản lý cấp trên;
- (2) Tên đơn vị kiểm định.

Mẫu 9. Danh mục tài liệu phục vụ hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

**DANH MỤC TÀI LIỆU
PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG**

STT	Tên tài liệu	Mã số	Tình trạng, hiệu lực	Cơ quan ban hành	Ghi chú
1					
2					
3					
...					
...					
...					
...					

Đại diện đơn vị

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu 11. Đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động trong các trường hợp Giấy chứng nhận (hết hạn sử dụng; bị mất, hỏng; sửa đổi, bổ sung).

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....(2).....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

**ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG
KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG**

Kính gửi:.....(3).....

1. Tên đơn vị:.....

2. Địa chỉ liên lạc:.....

Điện thoại:Fax: E-mail:.....

3. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép đầu tư số Cơ quan cấp:..... cấp ngày..... tại.....

4. Người đại diện theo pháp luật:

Họ tên: Giới tính:

Chức vụ:

Quốc tịch Sinh ngày:

Số CM..... Cấp ngày tại

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Điện thoại: E-mail:

5. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đã được cấp số:..... ; Hết hiệu lực:.....

6. Lý do đề nghị cấp lại: Giấy chứng nhận (hết hạn sử dụng; bị mất, hỏng; sửa đổi, bổ sung).

7. Nội dung đề nghị cấp lại:.....(2)...đề nghị.(3)... xem xét và cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo phạm vi sau đây:

STT	Tên đối tượng kiểm định (Theo danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động hiện hành trong Quân đội)	Giới hạn đặc tính kỹ thuật (Giới hạn đặc tính kỹ thuật máy, thiết bị, vật tư mà đơn vị có thể thực hiện)
1		
2		
3		
4		

8. Tài liệu kèm theo gồm có:

-
-

9.....(2)..... xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đề nghị này và các hồ sơ, tài liệu kèm theo.
- Thực hiện đúng các quy định về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và các quy định khác của pháp luật có liên quan./.

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

*** Ghi chú:**

- (1) Tên đơn vị quản lý cấp trên;
- (2) Tên đơn vị kiểm định;
- (3) Tên Cơ quan quản lý Công tác an toàn, bảo hộ lao động trong Bộ Quốc phòng.